

BÁO CÁO

**Sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 24 -CT/TU, ngày 27/02/2018
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “Về tăng cường và đổi mới công tác dân vận
trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới”**

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TU, ngày 27/02/2018 “Về tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới” (sau đây gọi tắt là Chỉ thị số 24-CT/TU)

- Sau khi Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 24-CT/TU, các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp đã tổ chức, tuyên truyền, quán triệt chỉ thị đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức bằng nhiều hình thức như: Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt; các cuộc họp, hội nghị tập huấn về công tác dân vận, quy chế dân chủ ở cơ sở; tuyên truyền, quán triệt trong các hội nghị giao ban cơ quan, đơn vị, trong sinh hoạt chi bộ¹. Đồng thời, sao gửi văn bản đến các tổ chức đảng cơ sở, Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) và các tổ chức chính trị - xã hội để triển khai học tập, quán triệt đến toàn thể cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và tuyên truyền rộng rãi đến các tầng lớp nhân dân.

- UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1030/QĐ-UBND, ngày 01/6/2018 quy định tiêu chí, thang điểm và phương pháp đánh giá công tác dân vận của các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng (ngày 22/9/2021 ban hành Quyết định số 2372/QĐ-UBND thay thế). Ban cán sự đảng UBND tỉnh chỉ đạo UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 2823/KH-UBND, ngày 14/5/2018 về thực hiện đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới và triển khai “Năm dân vận chính quyền” năm 2018; các huyện ủy, thành ủy đảng ủy trực thuộc ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TU tại địa phương, cơ quan, đơn vị. Tiếp tục thực hiện Quy chế phối hợp số 01-QC/PH/UBND-BDVTU, ngày 21/3/2014 giữa UBND tỉnh và Ban Dân vận Tỉnh ủy về phối hợp thực hiện công tác dân vận. Hàng năm, hai cơ quan đã ban hành kế hoạch phối hợp thực hiện công tác dân vận trong các cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trên địa bàn tỉnh². Trên cơ sở đó, UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND

¹ Cấp huyện tổ chức 331 cuộc với 36.365 lượt đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức.

² Kế hoạch số 36-KH/UBND-BDVTU, ngày 28/3/2018 về phối hợp thực hiện công tác dân vận năm 2018; Kế hoạch số 1863/KH-UBND-BDVTU, ngày 03/4/2019 về phối hợp thực hiện “Năm dân vận chính quyền” 2019; Kế hoạch số 1424/KH-UBND-BDVTU ngày 13/3/2020 về triển khai công tác dân vận chính quyền gắn với thực hiện “Năm dân vận khéo” 2020; Kế hoạch số 3549/KH-UBND-BDVTU, ngày 31/5/2021 về việc phối hợp triển khai công tác dân vận gắn với chủ đề “Đẩy mạnh thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở” trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng năm

các huyện, thành phố ban hành chương trình, kế hoạch thực hiện công tác dân vận hàng năm; đưa công tác dân vận trở thành nhiệm vụ thường xuyên gắn với việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của từng địa phương, cơ quan, đơn vị; lấy kết quả thực hiện công tác dân vận là một trong những tiêu chí đánh giá, phân loại thi đua, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân hàng năm; đặc biệt là đánh giá vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện công tác dân vận, dân chủ ở cơ sở.

- Việc tuyên truyền, quán triệt tốt Chỉ thị số 24-CT/TU đã góp phần nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền, các tổ chức cơ sở đảng và các tầng lớp nhân dân về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của công tác dân vận nói chung, công tác dân vận của chính quyền nói riêng; xác định đây là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, là nội dung quan trọng, tạo sự đồng thuận xã hội, góp phần thực hiện có hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, chăm lo đời sống nhân dân; xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân bền chặt, củng cố niềm tin của nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước.

- Công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc triển khai, tổ chức thực hiện Chỉ thị luôn được các cấp ủy, chính quyền các cấp quan tâm thực hiện. Ban Thường vụ Tỉnh ủy giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TU đối với 03 đơn vị: Huyện Đạ Tẻh, Sở Tài Nguyên và Môi trường, Sở Kế hoạch và Đầu tư³; kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Kết luận số 120-KL/TW, ngày 07/01/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở đối với Ban Thường vụ Huyện ủy và các đồng chí Bí thư, Phó Bí thư, Chủ tịch UBND huyện Lâm Hà, Đạ Huoai, Đơn Dương. Các cấp ủy đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc triển khai, thực hiện Chỉ thị gắn với kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về *“Tăng cường đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”*; Kết luận số 114-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về *“Nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan Nhà nước các cấp”*. Kết quả, các cấp ủy đã tổ chức kiểm tra, giám sát đối với 55 tập thể, 82 cá nhân; chính quyền các cấp phối hợp tổ chức kiểm tra công tác dân vận lồng ghép với các cuộc kiểm tra chuyên đề về thực hiện nhiệm vụ chuyên môn: Tổ chức 91 đoàn kiểm tra, với 177 cuộc kiểm tra đối với 274 cơ quan, địa phương, đơn vị.

- Ngoài ra, công tác kiểm tra, giám sát còn được lồng ghép với các cuộc kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết của cấp ủy về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị 6 tháng, 01 năm; việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở các cơ quan hành chính Nhà

2021; Chương trình phối hợp số 24-CTr/BDVTU-BCSDUBND, ngày 09/5/2022 của Ban cán sự đảng UBND tỉnh và Ban Dân vận Tỉnh ủy về công tác dân vận giai đoạn 2022 - 2026; Kế hoạch số 3416/KH-UBND, ngày 19/5/2022 về thực hiện công tác dân vận, dân chủ năm 2022.

³ Ban Thường vụ Huyện ủy Đạ Tẻh; đồng chí Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch UBND huyện Đạ Tẻh; đồng chí Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch UBND huyện Đạ Tẻh; Đảng ủy Sở Tài nguyên và Môi trường; đồng chí Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Chi bộ Sở Kế hoạch và Đầu tư; đồng chí Bí thư Chi bộ, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư.

nước, đơn vị sự công lập theo Nghị định số 04/2015/NĐ-CP, ngày 09/01/2015 của Chính phủ... Trên cơ sở kết quả công tác kiểm tra, giám sát đã kịp thời đôn đốc, nhắc nhở các cơ quan, đơn vị tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận.

- Việc kiểm điểm vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, địa phương, đơn vị được thực hiện bảo đảm theo đúng quy định tại Nghị định số 04/2015/NĐ-CP, ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 01/2016/TT-BNV, ngày 13/01/2016 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 04/2015/NĐ-CP, ngày 09/01/2015 của Chính phủ. Hàng năm, người đứng đầu các cơ quan, địa phương, đơn vị đều có báo cáo kiểm điểm việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; gắn việc đánh giá, tổng kết và kiểm điểm trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn với nhiệm vụ thực hiện công tác dân vận. Qua kết quả đánh giá, phân loại việc thực hiện công tác dân vận hàng năm theo quy định tại Quyết định số 1030/QĐ-UBND và Quyết định số 2372/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND tỉnh, người đứng đầu các cơ quan, địa phương, đơn vị đã nghiêm túc kiểm điểm, đánh giá vai trò, trách nhiệm của cá nhân trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo triển khai công tác dân vận của cơ quan, đơn vị mình.

2. Kết quả thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TU

2.1. Việc đổi mới nội dung, phương thức thực hiện công tác dân vận; đưa công tác dân vận thành nhiệm vụ thường xuyên, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của các cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC)

- Các cấp ủy thường xuyên quán triệt sâu sắc chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận. Chỉ đạo các cơ quan nhà nước, chính quyền các cấp xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác dân vận gắn với thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, nhiệm vụ chính trị được giao và trách nhiệm của người đứng đầu. Chỉ đạo, phân công lãnh đạo phụ trách công tác dân vận, quy chế dân chủ ở cơ sở tại địa phương, cơ quan, đơn vị. Chú trọng đổi mới phương pháp lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành theo hướng sâu sát cơ sở, tăng cường gặp gỡ, tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với nhân dân để kịp thời nắm bắt, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc ngay từ cơ sở; đẩy mạnh cải cách hành chính, đơn giản hóa thủ tục hành chính; ứng dụng phần mềm quản lý văn bản và tác nghiệp qua mạng, chữ ký số; phát huy hiệu quả hệ thống họp giao ban trực tuyến trong công tác chỉ đạo, điều hành; chuẩn hóa quy trình thực hiện nhiệm vụ giải quyết công việc qua việc áp dụng hệ thống văn bản trên cổng thông tin điện tử. Chỉ đạo thực hiện nghiêm trách nhiệm tiếp công dân của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền từ tỉnh đến cơ sở; tập trung giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là các vụ việc phức tạp, đông người, kéo dài. Đẩy mạnh phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình thực thi công vụ; kịp thời khen thưởng, động viên các tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác dân vận tại địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Tôn trọng và phát huy vai trò làm chủ của nhân dân thông qua việc lấy ý

kiến đóng góp trước khi xây dựng, ban hành các chủ trương, chính sách về phát triển kinh tế - xã hội, tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân được kiểm tra, giám sát; thực hiện tốt phương châm *“Trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân, có trách nhiệm với dân”*, *“nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin”*.

2.2. Trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền trong thực hiện nhiệm vụ gắn với công tác dân vận. Đưa việc thực hiện công tác dân vận là một trong những tiêu chí đánh giá, phân loại thi đua, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân hàng năm.

- Các cấp ủy đảng luôn quan tâm đổi mới phương thức và tăng cường sự lãnh đạo đối với công tác dân vận của các cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp thông qua việc ban hành các nghị quyết, chỉ thị, quy định, chương trình, kế hoạch và các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo. Tăng cường rà soát, sửa đổi, bổ sung, đề xuất ban hành các chủ trương, chính sách liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của công dân phù hợp với Hiến pháp và pháp luật. Các cơ quan hành chính nhà nước chú trọng tham mưu HĐND cùng cấp ban hành các nghị quyết, văn bản có liên quan đến quyền lợi của người dân, doanh nghiệp. Các văn bản được ban hành đúng quy định của pháp luật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu quản lý nhà nước, tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện ở địa phương. Trong đó, chú trọng lấy ý kiến và tiếp thu ý kiến đóng góp của nhân dân khi xây dựng và ban hành các văn bản, nhất là những vấn đề liên quan đến kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, phương án chuyển dịch cơ cấu kinh tế, việc thực hiện các chính sách an sinh xã hội tại địa phương.

- Các địa phương, cơ quan, đơn vị đã quyết định thành lập, kiện toàn và phân công cán bộ phụ trách công tác dân vận của chính quyền⁴; chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có đủ trình độ, năng lực, tinh thần trách nhiệm phục vụ; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý và điều hành của chính quyền gắn với kiểm điểm, bình xét, xếp loại thi đua hàng năm.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền trong thực hiện nhiệm vụ gắn với công tác dân vận, đưa việc thực hiện công tác dân vận là một trong những tiêu chí đánh giá, phân loại thi đua, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân hàng năm. Trên cơ sở Quyết định số 1030/QĐ-UBND, ngày 01/6/2018, UBND tỉnh đã giao Sở Nội vụ theo dõi, tổng hợp, đánh giá việc thực hiện công tác dân vận của khối chính quyền và phối hợp với Ban Dân vận Tỉnh ủy tổ chức chấm điểm kết quả thực hiện công tác dân vận hàng năm đối với các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp, UBND các huyện, thành phố. Đồng thời, tham mưu UBND tỉnh ban hành các quyết định phân loại công tác dân vận của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh⁵ làm cơ sở để kiểm điểm, đánh giá, xếp loại thi đua của người đứng đầu cơ quan, địa phương, đơn vị.

⁴ 12/12 huyện, thành ủy phân công đồng chí Phó Bí thư, Chủ tịch UBND huyện, thành phố làm Trưởng ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở địa phương và phân công đồng chí lãnh đạo UBND huyện, thành phố phụ trách công tác dân vận; giao Phòng Nội vụ tham mưu, theo dõi công tác dân vận chính quyền.

⁵ Quyết định số 396/QĐ-UBND, ngày 01/3/2019; Quyết định số 1230/QĐ-UBND, ngày 07/7/2020; Quyết định số 555/QĐ-UBND, ngày 16/3/2021; Quyết định số 42/QĐ-UBND, ngày 07/01/2022; Quyết định số 91/QĐ-UBND, ngày 12/01/2023.

- Việc nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền trong thực hiện nhiệm vụ gắn với công tác dân vận và quy định người đứng đầu cấp ủy, chính quyền trực tiếp đối thoại với nhân dân, kịp thời giải quyết những vấn đề vướng mắc, nguyện vọng chính đáng của người dân; phát huy quyền làm chủ của nhân dân theo tinh thần “*dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*”. Qua đó, tăng cường và củng cố niềm tin của nhân dân với sự lãnh đạo của Đảng, sự điều hành của chính quyền các cấp, tạo đồng thuận từ cơ sở, là tiền đề quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

2.3. Việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Phát huy quyền làm chủ, lấy ý kiến của nhân dân trước khi quyết định các chủ trương, chính sách và quyền giám sát của nhân dân đối với hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp

- Trong thời gian qua, các cấp ủy, tổ chức đảng thường xuyên quán triệt, tuyên truyền, phổ biến các văn bản chỉ đạo của Đảng và Nhà nước, của Tỉnh ủy về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở⁶. Việc triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các loại hình dân chủ ở cơ sở gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng địa phương, cơ quan, đơn vị và trách nhiệm của người đứng đầu đã làm chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động trong việc thực hành dân chủ của cấp ủy, cơ quan hành chính nhà nước, MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân. Ý thức về quyền và nghĩa vụ công dân, năng lực làm chủ, tham gia quản lý xã hội của nhân dân, ý thức về dân chủ trong xã hội được nâng lên; góp phần phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững, nhất là trong xây dựng nông thôn mới thu được nhiều kết quả quan trọng, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân. Kết quả thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở có nhiều tiến bộ, đi vào chiều sâu; dân chủ đại diện được phát huy, dân chủ trực tiếp được mở rộng; phương châm “*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*” được cụ thể hóa trên nhiều lĩnh vực ở cơ sở. Cơ chế “*Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ*” tiếp tục được thực hiện đồng bộ, cụ thể và đạt hiệu quả.

- Việc phát huy quyền làm chủ, lấy ý kiến nhân dân tham gia trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định được các cơ quan, địa phương, đơn vị thực hiện công khai, minh bạch các chính sách, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; phương án chuyển dịch cơ cấu kinh tế; xây dựng kết cấu hạ tầng; dự thảo đề án chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; dự toán, quyết toán ngân sách hàng năm; phương án đền bù, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất chi tiết, các quy định của pháp luật về thủ tục hành chính, giải quyết công việc liên quan đến nhân dân, chủ trương, kế hoạch vay vốn cho nhân

⁶ Chỉ thị số 30-CT/TW của Bộ Chính trị về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; Chỉ thị số 10-CT/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; Kết luận số 120-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; Nghị định số 04/2015/NĐ-CP của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư 01/2016/TT-BNV của Bộ Nội vụ Hướng dẫn thực hiện Nghị định số 04/2015/NĐ-CP; Công văn số 2868-CV/TU, ngày 19/9/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Kết luận số 120-KL/TW của Bộ Chính trị.

dân để phát triển sản xuất, giảm nghèo; kết quả bình xét hộ nghèo; kết quả thanh tra, kiểm tra; việc tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ, việc quản lý và sử dụng các loại quỹ, các khoản huy động nhân dân đóng góp... được thực hiện qua các bước và tổ chức lấy ý kiến nhân dân trực tiếp, hoặc tổ chức phát phiếu lấy ý kiến các hộ gia đình, tổng hợp ý kiến tiếp thu và thông báo kết quả tiếp thu ý kiến đến nhân dân. Nhìn chung, các buổi nhân dân tham gia bàn, biểu quyết đề cấp có thẩm quyền quyết định được diễn ra công khai, bình đẳng, dân chủ, với tinh thần cởi mở, chất lượng, hiệu quả các cuộc họp ngày càng được nâng lên.

- Việc thực hiện quyền giám sát của nhân dân: Trong những năm qua, Ban thanh tra nhân dân các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh đã giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật, việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, việc thực hiện pháp luật về dân chủ ở cơ sở. Ban giám sát đầu tư của cộng đồng đã giám sát, kiểm tra nhiều công trình xây dựng. Qua đó, phát hiện những dấu hiệu, hành vi vi phạm, giám sát chất lượng công trình để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật. Các cấp ủy, chính quyền tạo mọi điều kiện cho việc giám sát của nhân dân đối với việc thực hiện các Nghị quyết của HĐND, ý kiến, kiến nghị của cử tri và tình hình hoạt động của các đại biểu HĐND, việc thu, chi ngân sách, quyết toán các công trình xây dựng do nhân dân đóng góp, về quản lý và sử dụng đất đai, thực hiện các chính sách xã hội... UBND các cấp đã phối hợp với Ủy ban MTTQ cùng cấp tạo điều kiện thuận lợi cho Ban thanh tra nhân dân hoạt động, cung cấp thông tin, cấp kinh phí và tạo cơ sở vật chất làm việc; cử tham dự các lớp tập huấn chuyên môn nghiệp vụ, dự các kỳ họp HĐND, UBND,...

- Ngoài ra, việc nhân dân thực hiện quyền giám sát, phát huy chế độ dân chủ đại diện thông qua đại biểu HĐND, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội để theo dõi qua các kỳ họp của HĐND, UBND. Nhân dân giám sát hoạt động của đại biểu dân cử, hoạt động của cơ quan nhà nước thông qua các buổi tiếp xúc cử tri, các cuộc họp hàng tháng, quý, 6 tháng và hàng năm; báo cáo công tác trước cử tri của lãnh đạo HĐND, UBND, công khai hoạt động tài chính... Hoạt động giám sát, tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo của Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư cộng đồng các xã, phường, thị trấn được thực hiện đúng pháp luật. Trong phạm vi quyền hạn, Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng đã phân công cụ thể cho từng thành viên nắm bắt thông tin, phản ánh của người dân để kiến nghị chính quyền giải quyết đúng quy trình, thời hạn luật định. Đồng thời, qua giám sát kết hợp giải thích cho nhân dân hiểu rõ pháp luật, vận động nhân dân chấp hành tốt các quy định của Nhà nước...

2.4. Việc triển khai và thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020; giai đoạn 2021 - 2030

- Sau khi có Nghị quyết số 30c/2011/NQ-CP, ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020; Nghị quyết 76/NQ-CP, ngày 15/7/2021 của Chính phủ về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 và các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh⁷. Các cấp ủy, tổ chức đảng đã ban hành nhiều văn bản để chỉ

⁷ Chỉ thị số 12/CT-TU, ngày 03/02/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong việc thực hiện nhiệm vụ CCHC giai đoạn 2011 - 2020”; Chỉ thị số 06/CT-UBND, ngày 14/8/2013 “Về đẩy

đạo các cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp triển khai thực hiện.

- Hàng năm, UBND tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền và ban hành kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) năm; kế hoạch tuyên truyền CCHC; chấm điểm và công bố chỉ số CCHC hàng năm; xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra công tác CCHC hàng năm đối với các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố; kế hoạch khắc phục những hạn chế trong công tác CCHC. Việc giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông được thực hiện tại 18/18 sở, ban, ngành, 12/12 huyện, thành phố và 142/142 xã, phường, thị trấn trong toàn tỉnh. Số lượng TTHC thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh đạt 100%. Quá trình giải quyết TTHC được theo dõi đầy đủ bằng giấy biên nhận hồ sơ, sổ tiếp nhận và trả kết quả, phiếu theo dõi quá trình giải quyết. Đồng thời, các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và UBND cấp xã đã áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO và Hệ thống một cửa điện tử (tỷ lệ 100%), bảo đảm nâng cao chất lượng trong giải quyết TTHC.

- Từ năm 2018 đến nay, toàn tỉnh đã tiếp nhận 4.247.281 hồ sơ giải quyết TTHC, giải quyết đúng hạn 4.157.740 hồ sơ giải quyết TTHC, đối với những hồ sơ trễ hạn, các cơ quan, địa phương đều thực hiện việc xin lỗi tổ chức, cá nhân theo quy định.

- Việc chỉ đạo và tổ chức thực hiện quy định về kiểm soát TTHC, rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC: Một số lĩnh vực như giao thông vận tải, công thương, xây dựng, khoa học và công nghệ, đăng ký doanh nghiệp, đăng ký đầu tư đã được công bố cắt giảm bình quân 20% thời gian giải quyết so với quy định, góp phần rút ngắn thời gian giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Tăng cường rà soát các TTHC, xây dựng lại danh mục chuẩn hóa quy trình giải quyết để tích hợp nhiều dịch vụ công mức độ 3, 4 (*dịch vụ công toàn tỉnh*) của tỉnh lên Cổng dịch vụ công Quốc gia tạo điều kiện thuận lợi hơn cho người dân, doanh nghiệp.

- UBND tỉnh đã chỉ đạo xây dựng và thực hiện thành công Đề án thí điểm chuyển giao một số nhiệm vụ, dịch vụ hành chính công cho Bưu điện (*chuyển giao việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC*); ngày 07/02/2020, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 607/KH-UBND giao Bưu điện thực hiện ký hợp đồng về việc chuyển giao tiếp nhận, trả kết quả giải quyết TTHC đối với các sở có TTHC thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã có TTHC thực hiện tại Bộ phận một cửa. Kết quả thực hiện đã tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp được phục vụ tốt hơn, tiết kiệm chi phí trong thực hiện TTHC, đặc biệt là TTHC liên thông nhiều cấp, phát huy được chủ trương của Chính phủ về xã hội hóa các dịch vụ hành chính công, hạn chế việc tiếp xúc trực tiếp của người dân với cơ quan nhà nước, góp phần giúp các cơ quan giảm áp lực công việc, tập trung cho công tác chuyên môn.

mạnh thực hiện CCHC trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng”; Quyết định số 920/QĐ-UBND, ngày 23/4/2012 của UBND tỉnh “Về kế hoạch thực hiện công tác CCHC giai đoạn 2011 - 2015 trên địa bàn tỉnh”; Quyết định số 1503/QĐ-UBND, ngày 14/8/2013 “Về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của kế hoạch CCHC giai đoạn 2011 - 2015 trên địa bàn tỉnh”; Quyết định 2827/QĐ-UBND, ngày 28/12/2015 “Về ban hành Kế hoạch thực hiện công tác CCHC giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh”. Nghị quyết số 14-NQ/TU, ngày 25/5/2022 của BTV Tỉnh ủy “Về đẩy mạnh CCHC trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; Quyết định số 2260/QĐ-UBND, ngày 08/9/2021 của UBND tỉnh “Về Kế hoạch thực hiện công tác CCHC giai đoạn 2021 - 2025”.

2.5. Việc nâng cao đạo đức công vụ, tinh thần trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, ý thức phục vụ nhân dân của đội ngũ CBCCVC

- Các cấp ủy, chính quyền các cấp thường xuyên tuyên truyền giáo dục, nâng cao đạo đức công vụ, tinh thần trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, ý thức phục vụ nhân dân cho đội ngũ CBCCVC, nhất là bộ phận thường xuyên tiếp xúc, giải quyết công việc cho nhân dân. Chỉ đạo xây dựng và thực hiện nghiêm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, đạo đức công vụ của CBCCVC. Qua đó, nâng cao năng lực quản lý nhà nước, đạo đức công vụ, văn hóa công sở, tác phong làm việc, quy tắc ứng xử, sửa đổi lề lối làm việc theo hướng dân chủ, công khai và chống quan liêu, tham nhũng. Kịp thời chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ, xử lý những cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có hành vi những nhiều, gây phiền hà cho tổ chức, cá nhân; định kỳ tổ chức kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở theo Chỉ thị số 26/CT-TTg, ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ. Tổ chức thực hiện nghiêm túc các chỉ thị của Trung ương, tỉnh về chấn chỉnh đạo đức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức⁸. Nhìn chung, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đã tạo sự chuyển biến về mặt nhận thức, phong cách ứng xử trong hoạt động giao tiếp và thực thi công vụ; luôn nêu cao tinh thần, trách nhiệm, ý thức phục vụ nhân dân, nắm và giải quyết kịp thời những yêu cầu chính đáng của nhân dân.

- Ngoài ra, UBND tỉnh thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo việc nâng cao đạo đức công vụ, tinh thần trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, ý thức phục vụ nhân dân của đội ngũ CBCCVC⁹. Việc xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo

⁸ Chỉ thị số 05/2008/CT-TTg, ngày 31/01/2008 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao hiệu quả sử dụng thời giờ làm việc của cán bộ, công chức, viên chức nhà nước; Chỉ thị số 13/CT-TTg, ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong việc thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính; Chỉ thị số 26/CT-TTg, ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Quyết định số 1847/QĐ-TTg, ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Đề án văn hóa công vụ trong toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Chỉ thị số 10/CT-TTg, ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính; Chỉ thị số 07/CT-UBND, ngày 31/5/2021 của UBND tỉnh về chấn chỉnh lề lối làm việc, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh.

⁹ Công văn số 2208/UBND-ĐC ngày 17/4/2019 về kiểm tra, đôn đốc, chấn chỉnh việc giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, xây dựng trên địa bàn tỉnh; Công văn số 4101/UBND-NC, ngày 04/7/2019 về tăng cường công tác phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ; Công văn số 4348/UBND-NC, ngày 16/7/2019 về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với công chức, viên chức ngành Thanh tra; Công văn số 4663/UBND-TTPVHCC, ngày 26/7/2019 về tăng cường thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính, chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở, đạo đức công vụ; Công văn số 6228/UBND-NC, ngày 27/7/2020 về chấn chỉnh, xử lý nghiêm cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ chiến sĩ lực lượng vũ trang tham gia các hình thức chơi huê; giao dịch vay mượn tiền với lãi suất cao; góp vốn, mua bán đất động sản không rõ nguồn gốc, không đúng quy định của pháp luật; Công văn số 5920/UBND-TKCT, ngày 13/9/2019 về chấn chỉnh việc chấp hành các quy định của Đảng và Nhà nước về những điều đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức không được làm; Công văn số 3462/UBND-TH1, ngày 27/5/2021 về chấn chỉnh công tác cải cách hành chính và thực thi công vụ tại các sở, ban, ngành, địa phương; Chỉ thị số 07/CT-UBND, ngày 31/5/2021 về chấn chỉnh lề lối làm việc, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Công văn số 240/UBND-NC, ngày 12/01/2022 về chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế qua kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2021; Công văn số 1071/UBND-VX2, ngày 23/02/2022 về tiếp tục thực hiện CCHC, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tham mưu, thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, địa phương, đơn vị; Công văn số 4761/UBND-VX2, ngày 30/6/2022 về nâng cao vai trò, trách nhiệm, chất lượng, hiệu quả và đảm bảo tiến độ trong công tác tham mưu của các sở, ban, ngành, địa phương; Công văn số 6573/UBND-ĐC, ngày 31/08/2022 về giải quyết hồ sơ, thủ tục đất đai và kiểm tra và chấn chỉnh hoạt động của các tổ chức công chứng trên địa bàn tỉnh; Công văn số

đức nghề nghiệp, đạo đức công vụ của CBCCVC đã tạo sự chuyển biến về mặt nhận thức, phong cách ứng xử trong hoạt động giao tiếp và thực thi công vụ của CBCCVC. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực thi nhiệm vụ chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính được tăng cường, phân công rõ trách nhiệm cho CBCCVC trong giải quyết công việc, do đó chất lượng công việc ngày càng được nâng lên.

2.6. Việc quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí sử dụng CBCCVC; việc xây dựng, kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức thực sự là “công bộc” của nhân dân, luôn lắng nghe ý kiến của nhân dân, vì nhân dân phục vụ

- Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy về công tác cán bộ, các cấp ủy đã kịp thời triển khai các văn bản và chỉ đạo các tổ chức cơ sở đảng nghiêm túc triển khai thực hiện công tác quy hoạch cán bộ, thực hiện rà soát, bổ sung những cán bộ có triển vọng phát triển vào quy hoạch và đưa ra khỏi quy hoạch những đồng chí có kết quả tín nhiệm thấp, những đồng chí không còn đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định; bảo đảm tỉ lệ cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ người dân tộc thiểu số và cơ cấu 03 độ tuổi theo quy định. Thực hiện công tác quy hoạch cấp ủy làm cơ sở để xây dựng quy hoạch các chức danh cán bộ lãnh đạo chính quyền, đoàn thể¹⁰. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nhằm xây dựng đội ngũ CBCCVC chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao. Thực hiện sắp xếp, bố trí những CBCCVC có phẩm chất, năng lực, uy tín để trực tiếp tiếp xúc, giải quyết công việc của người dân, xây dựng tác phong dân vận theo phương châm “*Trọng dân, gần dân, lắng nghe và có trách nhiệm với nhân dân*”.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC trong toàn tỉnh nói chung và CBCCVC làm công tác dân vận từ tỉnh đến cơ sở luôn được Tỉnh ủy, UBND tỉnh quan tâm. Trong 05 năm qua, thực hiện chỉ đạo của Tỉnh ủy và UBND tỉnh, các cơ quan, địa phương, đơn vị đã phối hợp tổ chức mở nhiều lớp đào tạo, bồi dưỡng như: Đào tạo trình độ đại học, cao đẳng, trung cấp các ngành phù hợp với nhiệm vụ và vị trí công tác, từng bước đáp ứng tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ của CBCCVC; bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng lãnh đạo, kỹ năng thuyết trình, giao tiếp cho cán bộ lãnh đạo quản lý cấp phòng và chuyên viên; triển khai Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức, nghiệp vụ văn thư, lưu trữ, công tác thi đua - khen thưởng... Đào tạo chứng chỉ tin học, ngoại ngữ. UBND tỉnh đã phối hợp với các trường đại học như: Đại học Bách khoa, Đại học Nông Lâm, Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh, Đại học Lâm nghiệp, Học viện Hành chính... tổ chức đào tạo sau đại học tại địa phương để đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao; tổ chức đào tạo các ngành mà tỉnh có nhu cầu như: Quản lý giáo dục, quản trị kinh doanh, quản

7832/UBND-HCC, ngày 13/10/2022 về chấn chỉnh hoạt động công vụ, giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Công văn số 8906/UBND-NC, ngày 21/11/2022 về chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế qua kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2022...

¹⁰ UBND tỉnh thường xuyên chỉ đạo các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập, UBND các huyện, thành phố rà soát, phê duyệt quy hoạch, bổ sung quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch và đưa ra khỏi quy hoạch đối với lãnh đạo, quản lý các phòng ban đơn vị trực thuộc giai đoạn 2015 - 2020 và 2020 - 2025. Chỉ đạo Sở Nội vụ thẩm định, tham mưu UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý giai đoạn 2020 - 2025, 2021 - 2026; hướng dẫn công tác quy hoạch cán bộ giai đoạn 2025 - 2030 và 2026 - 2031; tổng hợp, thẩm định, trình Ban Cán sự đảng UBND tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt quy hoạch, bổ sung quy hoạch giai đoạn 2020 - 2025, 2021 - 2026; phê duyệt quy hoạch giai đoạn 2025 - 2030, 2026- 2031 các chức danh lãnh đạo, quản lý các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp...

lý đất đai, lâm học, kinh tế, tài chính ngân hàng, luật, hành chính công.

- Trong 05 năm thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC, người lao động của tỉnh giai đoạn 2018 - 2022, tỉnh đã tổ chức 400 lớp và đào tạo, bồi dưỡng được 35.921 lượt người¹¹. Trong đó, Ban Dân vận Tỉnh ủy, Sở Nội vụ và Trường Chính trị tỉnh đã phối hợp mở 08 lớp bồi dưỡng công tác dân vận, quy chế dân chủ và thanh tra nhân dân cho 1.264 CBCCVC từ cấp tỉnh đến cơ sở.

2.7. Việc kiểm tra, thanh tra công vụ, xử lý những CBCCVC có hành vi vi phạm quyền, tham nhũng, lãng phí, gây phiền hà cho nhân dân, xâm phạm quyền, lợi ích chính đáng của nhân dân

- Các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng; thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng. Hàng năm, UBND tỉnh đều ban hành Kế hoạch về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng và các văn bản chỉ đạo thực hiện phòng, chống tham nhũng¹²; tổ chức 353 lớp, hội nghị tuyên truyền, phổ biến, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng cho 32.450 lượt CBCCVC... Tiếp tục thanh tra trách nhiệm về thực hiện chức năng, nhiệm vụ và thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng theo kế hoạch đã được phê duyệt. Qua thanh tra, đã chỉ đạo chấn chỉnh các sai phạm trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch phòng, chống tham nhũng; công tác quản lý ngân sách; việc kê khai minh bạch tài sản, thu nhập, góp phần từng bước nâng cao hiệu quả thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sử dụng lao động và quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước.

- Công tác thanh tra công vụ: Trong thời gian qua, thủ trưởng các cơ quan, địa phương, đơn vị đã tích cực chỉ đạo chấn chỉnh việc chấp hành chế độ công vụ tại cơ quan, đơn vị; đa số CBCCVC đã chấp hành tốt giờ giấc, nội quy, quy chế làm việc; đồng thời chỉ đạo Tổ thanh tra công vụ tăng cường kiểm tra công vụ, đột xuất, tập trung vào các ngành, lĩnh vực có liên quan trực tiếp đến người dân và doanh nghiệp; kiểm tra về trách nhiệm của CBCCVC trong thực thi công vụ, đạo đức nghề nghiệp, việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, nhất là tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính, thiếu chuẩn mực văn hóa trong giao tiếp, ứng xử của CBCCVC, đặc biệt là các trường hợp chậm trễ, tiêu cực liên quan đến việc giải quyết công việc với người dân, tổ chức và doanh nghiệp, gây dư luận xấu trong xã hội và nhân dân. Trong 05 năm qua, các cơ quan, địa phương, đơn vị đã tổ chức được 508 cuộc

¹¹ Tổ chức 21 lớp cao cấp, đại học với 1.298 học viên; 28 lớp trung cấp lý luận chính trị hệ tập trung với 1.291 học viên; 108 lớp trung cấp lý luận chính trị hệ không tập trung với 8.113 học viên; 31 lớp bồi dưỡng theo ngạch với 1.680 học viên; 25 lớp bồi dưỡng kiến thức QLNN với 1.922 học viên; 187 lớp bồi dưỡng ngắn hạn với 21.617 học viên.

¹² Kế hoạch số 434/KH-UBND ngày 19/01/2018 về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2018 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 8322/KH-UBND ngày 17/12/2018 về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 696/KH-UBND ngày 12/02/2020 về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 352/KH-UBND ngày 18/01/2021 về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 679/KH-UBND ngày 27/01/2022 về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022 trên địa bàn tỉnh.

thanh tra công vụ.

2.8. Việc thực hiện công khai, minh bạch trong quản lý, điều hành; việc thực hiện quy định về tiếp công dân, đối thoại với nhân dân, kết quả giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo của nhân dân

2.8.1. Việc thực hiện công khai, minh bạch trong quản lý, điều hành

Các cơ quan, địa phương, đơn vị đã thực hiện nghiêm túc, kịp thời việc công khai, minh bạch trong hoạt động quản lý, điều hành nhằm đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân trong việc tham gia quản lý, giám sát đối với các hoạt động của cơ quan nhà nước và CBCCVC. Trong đó, tập trung vào các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương; các khoản thu ngân sách và các nguồn thu, chi khác... Từ đó, củng cố niềm tin của quần chúng nhân dân, CBCCVC đối với sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của chính quyền, góp phần xây dựng Đảng, chính quyền ngày càng trong sạch, vững mạnh.

2.8.2 Kết quả thực hiện công tác tiếp dân, đối thoại, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo của nhân dân

- Công tác tiếp công dân: Định kỳ hàng tháng lãnh đạo UBND tỉnh tổ chức tiếp dân tại trụ sở Ban Tiếp công dân tỉnh. Chủ tịch UBND tỉnh cùng lãnh đạo các sở, ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố tổ chức tiếp công dân, đối thoại với nhân dân trên tinh thần dân chủ, công khai, lắng nghe ý kiến, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân. Tại các cuộc tiếp dân nhiều nội dung khiếu nại, tố cáo của công dân đã được xem xét và trả lời trực tiếp; đối với những vụ việc có nội dung phức tạp, liên quan đến nhiều cấp, ngành của tỉnh, UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành chức năng liên quan, xem xét và giải quyết theo quy định; đồng thời ban hành Công văn số 5321/UBND-TD, ngày 22/08/2018 về chấn chỉnh công tác tiếp công dân; Công văn số 6908/UBND-TD, ngày 28/09/2021 về chấn chỉnh công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo. Trong 5 năm qua, toàn tỉnh đã tiếp 13.091 lượt công dân với 17.396 lượt người đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, trong đó tiếp thường xuyên 8.320 lượt/10.333 người; tiếp định kỳ 4.771 lượt/7.063 người. Nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh chủ yếu tập trung trong lĩnh vực đất đai, bồi thường, giải phóng mặt bằng; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, môi trường, chế độ, chính sách...

- Công tác hòa giải tại cơ sở luôn được quan tâm, chú trọng thực hiện. Toàn tỉnh có 1.341 tổ hòa giải cơ sở, các tổ hòa giải được thành lập ở từng thôn, tổ dân phố. Đa số các hòa giải viên được bồi dưỡng nghiệp vụ cơ bản về pháp luật, có phẩm chất đạo đức tốt và uy tín trong cộng đồng dân cư, thuận lợi cho hoạt động hòa giải trong nội bộ nhân dân. Tổ hòa giải đã tiến hành hòa giải các tranh chấp phát sinh từ quan hệ dân sự. Nhìn chung, công tác hòa giải ở cơ sở từng bước được nâng cao về chất lượng, tổ chức và hoạt động ngày càng nền nếp, có hiệu quả, đúng quy định của pháp luật. Từ đó, đã hạn chế tình trạng đơn thư khiếu nại, tố cáo tại các địa phương.

- Kết quả xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo¹³: Trong 05 năm qua, toàn tỉnh đã tiếp nhận 31.876 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; trong đó, có 22.226 đơn đủ điều kiện xử lý. Tiếp nhận giải quyết theo thẩm quyền 2.699 đơn (gồm 2.163 đơn khiếu nại và 536 đơn tố cáo). Đến ngày 27/12/2022 đã giải quyết 2.107 đơn khiếu nại (đạt 97,4%) và 527 đơn tố cáo (đạt 98,3%).

2.9. Việc thực hiện các phong trào thi đua yêu nước và nhân rộng các điển hình tiên tiến. Kết quả xây dựng, nhân rộng, biểu dương, khen thưởng mô hình, điển hình “Dân vận khéo”, gương người tốt, việc tốt

- Trên cơ sở các văn bản của Trung ương, Tỉnh ủy về công tác dân vận, UBND tỉnh đã ban hành các văn bản triển khai thực hiện¹⁴; các cơ quan, địa phương, đơn vị đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt, triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng về công tác dân vận. Tăng cường giáo dục đạo đức công vụ, nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý thức phục vụ nhân dân cho đội ngũ CBCCVV. Đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước gắn thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Cấp ủy, chính quyền các cấp tiếp tục quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” lồng ghép với các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động thực hiện nhiệm vụ chính trị trọng tâm của tỉnh và từng địa phương, cơ quan, đơn vị gắn với tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị 05-CT/TW và Kết luận 01-KL/TW của Bộ Chính trị (khóa XII, XIII). Việc triển khai phong trào thi đua “Dân vận khéo” kết hợp với các cuộc vận động, các phong trào của chính quyền, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội được các ngành, địa phương tập trung chỉ đạo, hướng về cơ sở với nhiều mô hình, giải pháp thiết thực, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Chú trọng thực hiện các giải pháp giải quyết việc làm, bảo đảm an sinh xã hội, không ngừng chăm lo, cải thiện đời sống cho nhân dân, đặc biệt là trong phong trào xây dựng nông thôn mới đã xuất hiện nhiều mô hình, gương điển hình tiên tiến có nhiều đóng góp tích cực được các cấp, các ngành khen thưởng. Đến nay, toàn tỉnh có 107/111 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, đạt tỷ lệ 96,4%; 05 huyện (Đơn Dương, Đức Trọng, Đạ Tẻh, Cát Tiên và Lâm Hà) được Thủ tướng Chính phủ công nhận huyện

¹³ Báo cáo số 258/BC-UBND ngày 24/12/2018 về kết quả công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2018; Báo cáo số 02/BC-UBND, ngày 06/01/2020 về kết quả công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng quý IV và năm 2019; Báo cáo số 03/BC-UBND, ngày 07/01/2021 về tổng kết công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2020; Báo cáo số 274/BC-UBND, ngày 29/12/2021 về kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2021 trên địa bàn tỉnh; Báo cáo số 365/BC-UBND, ngày 27/12/2022 về kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2022 trên địa bàn tỉnh.

¹⁴ Công văn số 6891/UBND-VX4, ngày 28/09/2021 về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo tinh thần Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị; Công văn số 626/UBND-VX4, ngày 26/01/2022 về tổ chức biểu dương, khen thưởng và gặp mặt các tập thể, cá nhân tiêu biểu, điển hình trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh giai đoạn 2016 - 2026 trên địa bàn tỉnh; Công văn số 976/UBND-VX4, ngày 18/02/2022 về tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2022; Công văn số 410/UBND-VX4, ngày 13/01/2023 về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2023.

đạt chuẩn nông thôn mới; thành phố Đà Lạt và Bảo Lộc hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới... Bên cạnh đó, UBND tỉnh thường xuyên chỉ đạo xây dựng, hướng dẫn các địa phương, đơn vị triển khai các giải pháp để thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước, các mô hình, điển hình “*Dân vận khéo*”...

- Trong 05 năm qua, chính quyền các cấp trên địa bàn tỉnh đã quyết định tặng bằng khen đối với 702 tập thể, 590 cá nhân và 18 gia đình có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “*Dân vận khéo*”, gương người tốt, việc tốt; 491 tập thể, 605 cá nhân và 100 gia đình có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”.

2.10. Việc phối hợp, tạo điều kiện để MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân tham gia giám sát, phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền theo Quyết định số 217-QĐ/TW, 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị

- Các cơ quan hành chính, chính quyền các cấp đã ký kết chương trình phối hợp công tác với MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội trong tuyên truyền, vận động nhân dân, nắm bắt và giải quyết, tâm tư, nguyện vọng, những kiến nghị, đề xuất chính đáng của nhân dân; phối hợp tổ chức vận động nhân dân hưởng ứng và tham gia thực hiện các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động ở địa phương, tạo nên sức mạnh tổng hợp thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị; xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh trên địa bàn tỉnh.

- MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội thường xuyên đổi mới nội dung, phương thức hoạt động phù hợp tình hình của từng địa phương, đơn vị, đối tượng cụ thể; sâu sát với nhân dân, hướng về cơ sở, thiết thực, khoa học và hiệu quả; đa dạng hóa các hình thức tập hợp đoàn viên, hội viên và nhân dân, tăng cường đồng thuận xã hội; thực hiện tốt vai trò là người đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng, hợp pháp của đoàn viên, hội viên; thực hiện chức năng tham mưu và làm nòng cốt trong việc nắm bắt tình hình nhân dân, dư luận xã hội. Thực hiện có hiệu quả các Quyết định số 217-QĐ/TW và số 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị; phát huy vai trò của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên theo Quy định số 124-QĐ/TW, ngày 02/02/2018 của Ban Bí thư; phát huy vai trò của Ban Thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư cộng đồng trong giám sát các chương trình, dự án đầu tư ở địa bàn khu dân cư. Chính quyền các cấp quan tâm phối hợp, tạo điều kiện để MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội tham gia giám sát đối với các chủ trương, chính sách, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, chính sách an sinh xã hội, xây dựng nông thôn mới; các chính sách về dân tộc, tôn giáo ở địa phương và tham gia phản biện xã hội, góp ý xây dựng chính quyền vững mạnh.

- Từ năm 2018 đến nay, MTTQ Việt Nam tỉnh đã tổ chức giám sát 10 cuộc¹⁵; các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tổ chức 12 cuộc giám sát; MTTQ Việt

¹⁵ Giám sát việc thu gom, xử lý chất thải, rác thải sinh hoạt và rác thải bao bì thuốc bảo vệ thực vật có liên quan đến ô nhiễm nguồn nước trên địa bàn tỉnh; Giám sát việc triển khai thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường đối với xử lý chất thải rắn trong sinh hoạt, y tế và sản xuất nông nghiệp; Giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của

Nam các huyện, thành phố tổ chức 181 cuộc giám sát và các xã, phường, thị trấn tổ chức 521 cuộc giám sát. MTTQ tỉnh phản biện 03 dự thảo văn bản, MTTQ cấp huyện phản biện 21 dự thảo văn bản của cấp ủy, chính quyền¹⁶. Tích cực tham gia góp ý các dự án luật, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, dự thảo nghị quyết, chương trình, kế hoạch, đề án do HĐND, UBND tỉnh và các sở, ban, ngành của tỉnh đề nghị¹⁷.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Qua 05 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, công tác dân vận của các cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trên địa bàn tỉnh đã có nhiều chuyển biến rõ nét và đạt được những kết quả tích cực. Vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền và thái độ phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức ngày càng được nâng cao; công tác phối hợp giữa chính quyền với MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội ngày càng chặt chẽ, hiệu quả; nhiều cuộc vận động và phong trào thi đua yêu nước được triển khai sâu rộng; công tác xây dựng, nhân rộng mô hình, điển hình dân vận khéo được quan tâm chú trọng. Nhận thức của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức về công tác dân vận ngày càng được nâng lên; hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước các cấp từng bước được nâng cao theo hướng kiến tạo, vì nhân dân phục vụ; ý thức, trách nhiệm, tinh thần, thái độ phục vụ nhân dân của cán bộ, công chức từng bước được nâng lên; dân chủ được mở rộng, quyền làm chủ của nhân dân ngày càng được phát huy; duy trì tốt công tác tiếp công dân, đối thoại với nhân dân, giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo, tạo được đồng thuận cao trong nhân dân, tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc, giữ vững lòng tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước; góp phần quan trọng vào việc thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh.

2. Hạn chế

- Công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn nhân dân thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ở một số cơ sở

người được quy hoạch vào cấp ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Giám sát về việc phát triển nhà lưới, nhà kính phục vụ sản xuất nông nghiệp tác động đến cảnh quan, môi trường trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Giám sát việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với Chủ tịch UBND cấp huyện (từ ngày 01/01/2020 đến ngày 30/6/2021); Giám sát cán bộ, đảng viên và công tác cán bộ năm 2021; Giám sát về chính sách hỗ trợ làm nhà ở cho hộ nghèo theo Đề án 654/UBND-XD, ngày 05/02/2016 của UBND tỉnh Lâm Đồng, giai đoạn 2016 - 2020; Giám sát việc giải quyết thủ tục hành chính về cấp phép xây dựng cho người dân trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Giám sát thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng (năm 2020, 2021, 2022); Giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án Hồ chứa nước Ta Hoét tại huyện Đức Trọng.

¹⁶ MTTQ Việt Nam tỉnh tổ chức phản biện dự thảo 03 văn bản (dự thảo Đề án, Nghị quyết quy định về chức danh, số lượng, chế độ, chính sách, kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội và những người hoạt động không chuyên trách, các chức danh khác ở xã, phường, thị trấn; ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Phản biện dự thảo Nghị quyết và Quyết định về Bảng giá đất giai đoạn 2020 - 2024 trên địa bàn các huyện, thành phố; phản biện dự thảo "Đề án phát triển đường giao thông nông thôn phục vụ chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng, giai đoạn 2021 - 2025".

¹⁷ MTTQ Việt Nam tỉnh đã tổ chức góp ý 03 dự án Luật và tham gia góp ý 215 dự thảo văn bản; MTTQ Việt Nam cấp huyện góp ý dự thảo 181 dự thảo văn bản, cấp xã góp ý 213 dự thảo văn bản do các cơ quan chính quyền đề nghị.

chưa thường xuyên.

- Công tác quán triệt, triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, chính sách có liên quan đến công tác dân vận; việc cụ thể hóa thành các chương trình, kế hoạch thực hiện có lúc còn chậm.

- Một số cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong quá trình thực hiện nhiệm vụ còn nặng về hành chính, chưa coi trọng việc vận động thuyết phục; trong việc giải quyết thủ tục hành chính còn chậm, có nơi, có lúc còn có biểu hiện gây phiền hà, khó khăn cho nhân dân.

- Nhận thức của một bộ phận nhân dân về các chủ trương, đường lối của Đảng nói chung, về thực hành dân chủ nói riêng còn hạn chế. Phương châm “*dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*” chưa được phát huy tối đa, nhất là trong việc lấy ý kiến nhân dân khi xây dựng, triển khai các dự án, chương trình phát triển kinh tế - xã hội còn hình thức.

- Việc xây dựng, nhân rộng mô hình, điển hình “*Dân vận khéo*” của một số cơ quan, đơn vị, địa phương hiệu quả chưa cao.

- Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác dân vận của một số cấp ủy, chính quyền chưa được quan tâm đúng mức.

3. Nguyên nhân hạn chế

- Một số cấp ủy, chính quyền chưa quan tâm đúng mức việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác dân vận trong các cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp. Kỹ năng, trình độ, nhận thức, ý thức trách nhiệm của một bộ phận CBCCVC về công tác dân vận chính quyền còn hạn chế.

- Trình độ nhận thức của một bộ phận nhân dân còn thấp, chưa phát huy hết vai trò giám sát, phản biện xã hội, quyền làm chủ của nhân dân.

- Công tác phối hợp giữa chính quyền với MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội ở một số nơi trong việc tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước chưa thường xuyên, kịp thời.

4. Bài học kinh nghiệm

Một là, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận chính quyền; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức về quan điểm của Đảng, tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về công tác dân vận.

Hai là, quan tâm bố trí CBCCVC có năng lực, uy tín và kinh nghiệm phụ trách công tác dân vận, đồng thời tạo điều kiện, chăm lo bồi dưỡng, học tập nâng cao trình độ về mọi mặt cho CBCCVC để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công tác dân vận.

Ba là, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; công khai minh bạch các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của công dân; duy trì tốt công tác tiếp công dân, đối thoại, giải quyết kịp thời, hiệu quả các kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của công dân, chú trọng hoạt động của các tổ hòa giải ở cơ sở.

Bốn là, trong chỉ đạo và điều hành của chính quyền các cấp cần ban hành kịp thời các cơ chế, chính sách phù hợp với thực tiễn, bảo đảm quyền và lợi ích của người dân, tạo mọi điều kiện để nhân dân tham gia đóng góp ý kiến và coi trọng công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện.

Năm là, thực hiện tốt việc phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các tổ chức trong hệ thống chính trị, trong đó Nhà nước đóng vai trò trung tâm phối hợp, MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội làm nòng cốt trong công tác vận động quần chúng; nơi nào có sự phối hợp chặt chẽ giữa chính quyền, MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội thì nơi đó làm tốt công tác dân vận, phát huy tốt quyền làm chủ của nhân dân trong việc tham gia quản lý xã hội.

Sáu là, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; tiến hành sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của tỉnh về công tác dân vận; làm tốt công tác thi đua, khen thưởng gắn với biểu dương, khen thưởng, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt...

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ

1. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản của Trung ương, của tỉnh về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận nói chung và công tác dân vận chính quyền nói riêng trong tình hình mới¹⁸.

2. Củng cố, kiện toàn cơ cấu tổ chức, cán bộ, công chức làm công tác dân vận, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của lãnh đạo được phân công phụ trách công tác dân vận; xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện công tác dân vận.

3. Tăng cường công tác cải cách hành chính, tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của các cơ quan. Thực hiện nghiêm túc việc công khai, minh bạch thủ tục hành chính theo quy định; chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc của đội ngũ CBCCVC trong thực thi nhiệm vụ. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tiếp dân, đối thoại với nhân dân; giải quyết kịp thời những kiến nghị, nguyện vọng chính đáng của nhân dân.

4. Lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hành dân chủ, công khai, minh bạch trong hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan nhà nước các cấp; kiện toàn tổ chức, nâng cao chất lượng, hiệu quả, hiệu lực của bộ máy nhà nước. Nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC. Nhất là đội ngũ cán bộ, công chức phụ trách công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp.

¹⁸ Nghị quyết số 25-NQ/TW của BCH Trung ương Đảng (khoá XI) về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”, Kết luận số 114-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng (Khóa XI) “Về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp”; Kế hoạch số 135-KH/TU, ngày 24/8/2015 của Tỉnh ủy “Về việc triển khai thực hiện Kết luận số 114-KL/TW, ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (Khóa XI) “Về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp”; Chỉ thị số 33/CT-TTg, ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ “Về tiếp tục tăng cường và đổi mới công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới”; Chỉ thị 24-CT/TU, ngày 27/2/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “Về tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới”. Quyết định số 23-QĐ/TW, ngày 30/7/2021 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị. Quyết định số 456-QĐ/TU, ngày 19/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh Lâm Đồng.

5. Tiếp tục thực hiện tốt các phong trào thi đua yêu nước và phong trào thi đua “*dân vận khéo*” gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Chú trọng xây dựng và nhân rộng các mô hình, điển hình dân vận khéo trên các lĩnh vực.

6. Phối hợp, tạo điều kiện để MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân tham gia giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền theo Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị (khóa XI).

7. Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra và giám sát việc thực hiện công tác dân vận. Tổ chức sơ kết, tổng kết, biểu dương, khen thưởng và nhân rộng các điển hình trong thực hiện công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (báo cáo),
- Ban Dân vận TW (HN, T78) (báo cáo),
- Ban cán sự đảng UBND tỉnh,
- Ban Dân vận Tỉnh ủy,
- Đảng đoàn Ủy ban MTTQ tỉnh,
- các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- Ban Thường vụ Tỉnh đoàn,
- Đảng ủy: Công an tỉnh, Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh,
- Các thành ủy, huyện ủy,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy, TH4.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Trần Đình Văn